



SÓNG. THỦY TRIỀU. DÒNG BIỂN

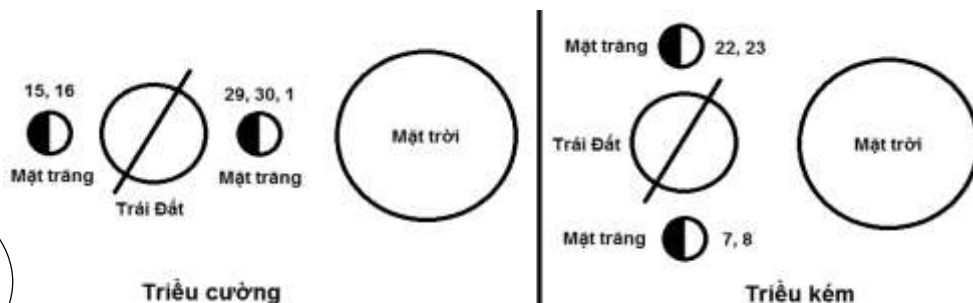
Là hình thức dao động của nước biển theo chiều **thẳng đứng**, chủ yếu do gió.

SÓNG

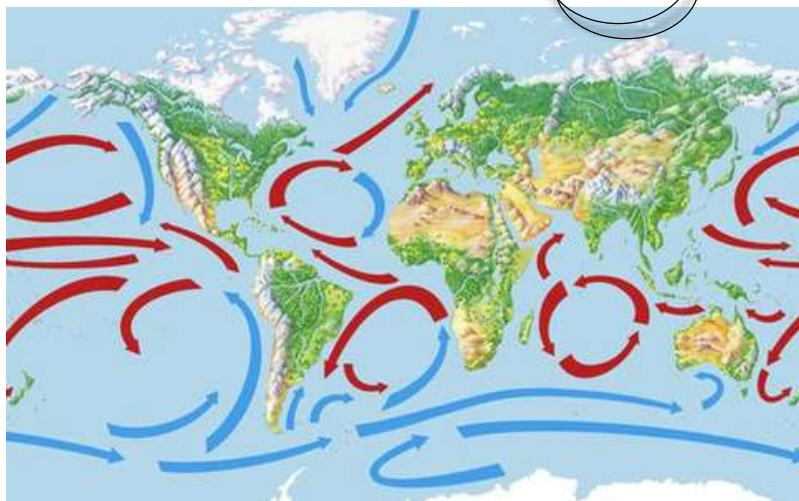
Sóng thần cao từ 20 - 40m, truyền theo chiều ngang, tốc độ 400 - 800 km/h, chủ yếu do động đất, phun trào núi lửa, bão lớn.

THỦY TRIỀU

Là hiện tượng dao động thường xuyên **có chu kỳ** của các khối nước biển và đại dương.



DÒNG BIỂN



Dòng biển nóng: phát sinh ở hai bên Xích đạo, chảy theo hướng tây, gặp lục địa chuyển hướng về phía cực.

Dòng biển lạnh: xuất phát ở vĩ độ khoảng 30 - 40° thuộc khu vực gần bờ đông của đại dương rồi chảy về Xích đạo.

Dòng biển nóng và dòng biển lạnh hợp với nhau thành những vòng hoàn lưu.

Dòng biển nóng và dòng biển lạnh đối xứng nhau qua các bờ đại dương.



TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Câu 1. Hình thức dao động của sóng biển là theo chiều

- A. thẳng đứng. B. xoay tròn.

Câu 2. Nguyên nhân chủ yếu tạo nên sóng biển là do

- A. mưa. B. núi lửa.

Câu 3. Nguyên nhân gây ra thủy triều là do

- A. sức hút của Mặt Trăng, Mặt Trời.
C. hoạt động của các dòng biển lớn.

C. chiều ngang.

D. xô vào bờ.

C. động đất.

D. gió.

B. sức hút của hành tinh ở thiên hà.

D. hoạt động của núi lửa, động đất.

Câu 4. Nguyên nhân gây ra sóng thần chủ yếu là do

- A. gió. B. bão. C. động đất. D. núi lửa.

Câu 5. Sóng xô vào bờ **không** phải là do

- A. gió. B. bão. C. áp thấp. D. dòng biển.

Câu 6. Dao động thủy triều lớn nhất ở trong trường hợp Mặt Trăng, Mặt Trời, Trái Đất nằm

- A. vuông góc với nhau. B. thẳng hàng với nhau. C. lệch nhau góc 45^0 . D. lệch nhau góc 60^0 .

Câu 7. Dao động thủy triều trong tháng lớn nhất vào ngày

- A. trăng tròn và không trăng. B. trăng khuyết và không trăng.
C. trăng khuyết và trăng tròn. D. không trăng và có trăng.

Câu 8. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dao động của thủy triều?

- A. Dao động thường xuyên. B. Dao động theo chu kì.
C. Chỉ do sức hút Mặt Trời. D. Khác nhau ở các biển.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với dao động của thủy triều?

- A. Là dao động của các khối nước biển và đại dương.
B. Bất kì biển và đại dương nào trên Trái Đất đều có.
C. Dao động thủy triều lớn nhất vào ngày không trăng.
D. Dao động thủy triều nhỏ nhất vào ngày trăng tròn.

Câu 10. Nguyên nhân sinh ra các dòng biển trên các đại dương thế giới chủ yếu là do

- A. sức hút của Mặt Trăng. B. sức hút của Mặt Trời.
C. các gió thường xuyên. D. địa hình các vùng biển.

Câu 11. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với các dòng biển trong các đại dương thế giới?

- A. Các dòng biển lạnh thường phát sinh ở hai bên xích đạo.
B. Có các dòng biển lạnh xuất phát từ khoảng vĩ độ $30 - 40^0$.
C. Dòng biển nóng và lạnh đối xứng qua các bờ đại dương.
D. Có các dòng biển đối chiều theo gió mùa ở vùng gió mùa.

Câu 12. Thủy triều **không** tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất nào sau đây?

- A. Giao thông trên biển. B. Nghề cá, làm thủy lợi.
C. Sản xuất điện năng. D. Khai thác dầu khí.

Câu 13. Trong đại dương thế giới có mấy vòng hoàn lưu lớn?

- A. 4. B. 5. C. 6. D. 7.

Câu 14. Những dòng biển phát sinh từ hai bên xích đạo chảy theo hướng Tây, gặp lục địa chuyển hướng chảy về phía cực là các

- A. dòng biển lạnh. B. dòng biển nóng. C. dòng phản lưu. D. dòng hoàn lưu.

Câu 15. Ở vùng ôn đới, bờ Tây của lục địa có khí hậu ẩm, mưa nhiều chủ yếu là do hoạt động của

- A. áp thấp ôn đới. B. dòng biển nóng. C. front ôn đới. D. gió địa phương.

Củng cố

.....

.....

.....

.....

.....



THỔ NHƯỠNG QUYỂN. CÁC NHÂN TỐ HÌNH THÀNH THỔ NHƯỠNG

Thổ nhưỡng là lớp vật chất *toi xốp* trên bề mặt lục địa, đặc trưng bởi độ phì.

Độ phì là khả năng cung cấp nước, nhiệt, khí và các chất dinh dưỡng cần thiết cho thực vật sinh trưởng và phát triển.

THỔ NHƯỠNG QUYỂN

Thổ nhưỡng quyền là nơi tiếp xúc với khí quyển, thạch quyển, sinh vật.

- Sản phẩm phong hóa từ **đá gốc**.
- Cung cấp chất vô cơ, quyết định thành phần khoáng vật, cơ giới và tính chất đất.

Đá mẹ

Khí hậu

- Ảnh hưởng **trực tiếp**: nhiệt và ẩm.
- Là điều kiện để phá hủy đá gốc, giúp vi sinh vật tổng hợp chất hữu cơ cho đất.

Sinh vật

- **Quyết định** quá trình hình thành đất.
- Thực vật: cung cấp chất hữu cơ, phá hủy đá.
- Vi sinh vật: phân giải sinh vật và tổng hợp mùn.

Địa hình

- Vùng núi cao: tầng đất mỏng do quá trình hình thành đất chậm và yếu.
- Vùng đồng bằng: tầng đất dày do quá trình bồi tụ chiếm ưu thế.

Con người

- Làm biến đổi tính chất đất thông qua quá trình sản xuất, đất bị thoái hóa, bạc màu...

lớp mùn

lớp thịt - sét

lớp phong

lớp đá gốc



Thời gian

- Tuổi đất là thời gian hình thành đất.



TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

Câu 1. Thổ nhưỡng là lớp vật chất

- A. toi xốp ở bề mặt lục địa.
- C. mềm, bở ở bề mặt lục địa.

B. rắn ở bề mặt vỏ Trái Đất.

D. vụn ở bề mặt vỏ Trái Đất.

Câu 2. Độ phì của đất là khả năng cung cấp nước, nhiệt, khí và các chất dinh dưỡng cần thiết cho

- A. sinh vật.
- B. động vật.
- C. thực vật.
- D. vi sinh vật.

Câu 3. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vai trò của đá mẹ đối với việc hình thành đất?

- A. Nguồn cung cấp vật chất vô cơ.
- B. Nguồn cung cấp vật chất hữu cơ.

C. Quyết định thành phần khoáng vật.

D. Quyết định thành phần cơ giới.

Câu 4. Nhân tố nào sau đây có tác động đến việc tạo nên thành phần vô cơ cho đất?

A. Khí hậu.

B. Sinh vật.

C. Địa hình.

D. Đá mẹ.

Câu 5. Thứ tự từ bề mặt đất xuống sâu là

A. lớp vỏ phong hoá, lớp phủ thổ nhưỡng, đá gốc.

B. lớp phủ thổ nhưỡng, lớp vỏ phong hoá, đá gốc.

C. đá gốc, lớp vỏ phong hoá, lớp phủ thổ nhưỡng.

D. đá gốc, lớp phủ thổ nhưỡng, lớp vỏ phong hoá.

Câu 6. Nhân tố nào sau đây có tác động đến việc tạo nên thành phần hữu cơ cho đất?

A. Khí hậu.

B. Sinh vật.

C. Địa hình.

D. Đá mẹ.

Câu 7. Các nhân tố nào sau đây có tác động quan trọng nhất đến việc hình thành nên độ phì của đất?

A. Đá mẹ, khí hậu.

B. Khí hậu, sinh vật.

C. Sinh vật, đá mẹ.

D. Địa hình, đá mẹ.

Câu 8. Các yếu tố khí hậu nào sau đây có ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành đất?

A. Nhiệt và ẩm.

B. Ẩm và khí.

C. Khí và nhiệt.

D. Nhiệt và nước.

Câu 9. Nhân tố đóng vai trò chủ đạo trong việc hình thành đất là

A. Đá mẹ.

B. Khí hậu.

C. Địa hình.

D. Sinh vật.

Câu 10. Căn cứ vào yếu tố nào sau đây để phân biệt đất với đá?

A. độ ẩm.

B. độ rắn.

C. độ phì.

D. nhiệt độ.

Củng cố

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....